

*Bản án số: 46/2023/DS-ST
Ngày: 29/3/2023
Về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Nguyễn Phước Lợi – kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 408/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022, về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đông Á. Trụ sở: 130 đường Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thanh Tùng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh Tùng là ông Phạm Hữu T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á – phòng giao dịch Chợ Mới; địa chỉ: 06A Nguyễn Hữu Cảnh, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng là ông Nguyễn Hữu T, chức vụ: nhân viên Ngân hàng TMCP Đông Á – phòng giao dịch Chợ Mới (văn bản ủy quyền ngày 30/12/2022). Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thanh T – sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp An Tịnh, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bảng tự khai và biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn trình bày: Vào ngày 12/02/2018 Ngân hàng TMCP Đông Á – PGD Chợ Mới và bà T ký kết Hợp đồng tín dụng số 00587781/0135542601T18086 như sau: số tiền vay 20.000.000đồng, lãi suất 10%/năm, thời hạn vay 12 tháng, mục đích tiêu dùng. Biện pháp bảo đảm vay tín chấp có ông Trần Ngọc H là người bảo lãnh và trả nợ thay cho bà T trong trường hợp bà T không thực hiện trả nợ.

Sau khi vay bà T đã trả được số tiền 18.400.000đ trong đó trả vốn gốc là 16.476.925đ và lãi 1.923.075đ thì ngưng tính đến ngày 03/11/2022 bà T còn nợ lại số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá hạn 4.420.000đ, phí thường niên duy trì thẻ 100.000đ. Tổng cộng 8.120.000đ. Nay yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trên số nợ trên. Nếu bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ yêu cầu ông Trần Ngọc H là người bảo lãnh và trả nợ thay cho bà T.

Bị đơn bà Trần Thanh T thừa nhận có vay tiền tại Ngân hàng TMCP Đông Á, phòng giao dịch Chợ Mới số tiền 20.000.000đ theo như nguyên đơn trình bày, sau khi vay có trả được một phần vốn và lãi. Hiện còn nợ vốn gốc và lãi 8.120.000đ đến nay chưa thanh toán. Nay xin được trả dần vì hoàn cảnh gặp khó khăn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc H không thừa nhận ký tên vào hợp đồng nhưng khi nào hết dịch bệnh sẽ cùng bà T trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng ngày 13/7/2018 giữa Ngân hàng với bà T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận. Bà T đã nhận số tiền vay 20.000.000đ nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả nợ tính đến 29/03/2023 bà T còn nợ lại số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá hạn 4.750.000đ. Tổng cộng 8.350.000đ và trả lãi tiếp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự. Đối với phí thường niên duy trì thẻ 100.000đ nguyên đơn rút lại yêu cầu này; Hợp đồng tín dụng được ông Trần Ngọc H là người bảo lãnh và trả nợ thay cho bà T trong trường hợp bà T không thực hiện trả nợ là phù hợp với điều 335, 336 Bộ luật dân sự. Nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền trên là có cơ sở. Nếu khi bà T không thanh toán nợ cho nguyên đơn theo hợp đồng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn cư trú tại xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới,

tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Đông Á với bà T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa Thuận với nhau, được thể hiện bằng: Hợp đồng tín dụng số 00587781/0135542601T18086 như sau: bà T vay số tiền là 20.000.000đồng, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 10%/năm, tương đương lãi suất cho vay tính trên dư nợ thực tế là 18,46%/năm, lãi suất quá hạn 150%, thời hạn vay 12 tháng, mục đích tiêu dùng. Biện pháp bảo đảm vay tín chấp có ông Trần Ngọc H là người bảo lãnh. Về hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Về thực hiện hợp đồng, trên cơ sở hợp đồng tín dụng đã ký kết Ngân hàng giải ngân cho bà T số tiền 20.000.000đ. Sau khi vay thì bà T đã trả được số tiền 18.400.000đ trong đó trả vốn gốc là 16.476.925đ và lãi 1.923.075đ thì ngưng tính đến ngày 29/03/2023 bà T còn nợ lại số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá hạn 4.750.000đ. Tổng cộng 8.35.000đ. Do bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bà T trả số tiền trên là phù hợp với Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

2.1. Tại phiên tòa nguyên đơn rút lại phần yêu cầu bà T trả số tiền phí thường niên duy trì thẻ 100.000đ Xét thấy việc rút phần yêu cầu trả số tiền thu phí thường niên duy trì thẻ là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 244, 217 Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của nguyên đơn.

2.2. Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng ông H có xác nghĩa vụ bảo lãnh theo Đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 02/8/2018 được Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ xã An Thạnh Trung và Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung ký xác nhận theo đó ông H cam kết khi bà T không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thì ông H sẽ trả nợ thay cho bà T. Xét thấy thỏa thuận bảo lãnh được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên và được xác nhận của chính quyền địa phương là phù hợp với điều 335, 336 Bộ luật dân sự nên phát sinh hiệu lực giữa các bên. Do đó, khi bà T không thanh toán nợ cho nguyên đơn theo hợp đồng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu là theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 335, 336, 342, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 147, 217, 227, 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Thù, miễn, giảm, Thù, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á.

Buộc bà Trần Thanh T Thúy có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá hạn 4.750.000đ. Tổng cộng 8.350.000 (Tám triệu, ba trăm năm mươi ngàn) đồng.

Kể từ ngày 30/3/2023 bà T còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 00587781/0135542601T18086 ngày 12/02/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà T không trả được nợ, hoặc trả nợ chưa đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á có quyền yêu cầu ông Trần Ngọc H thực hiện trả nợ thay cho bà Trần Thanh T cho đến khi dứt nợ trên.

Đình chỉ yêu cầu yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á yêu cầu bà Trần Thanh T trả số tiền thu phí thường niên duy trì thẻ là 100.000đ

Án phí DSST: bà Trần Thanh T phải chịu là 417.500đ.

Hoàn trả số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng TMCP Đông Á theo biên lai số 0012997 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình

